

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 7 năm 2022
V/v: Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán:* Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Việt Giang.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Đặng Thị Thu Hương.
2. Bà Ma Thị Trang Nhung.
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Lại Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 64 /2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc: “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2022/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1989. (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 7, xã T, huyện L, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản lời khai, các biên bản hòa giải tại tòa án và tại phiên tòa nguyên đơn, anh Nguyễn Anh T trình bày:

Ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P đã giải quyết ly hôn giữa anh và Chị Nguyễn Thị H. Thời điểm giải quyết ly hôn thì anh đang phải chấp hành án tại Trại giam Tân Lập - Bộ Công an. Anh và chị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/10/2011 và cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày

29/11/2015, theo Quyết định của Tòa án thì anh và chị H đã thỏa thuận chị H là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung do anh không đủ điều kiện nuôi con vì phải chấp hành án. Đến nay anh đã chấp hành án xong và có nguyện vọng được nuôi con nên anh đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu N và cháu H từ chị H sang anh; trong trường hợp anh không được nuôi cả hai cháu thì anh cũng đồng ý. Anh T hiện nay đang ở cùng với bố mẹ đẻ tại khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P và làm việc tại công ty Giao hàng tiết kiệm, thu nhập bình quân từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ/01 tháng.

Tại phiên tòa anh T đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 29/11/2015. Anh không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

Tại bản tự khai, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Ngày 09/8/2019, Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ đã giải quyết ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Anh T. Chị và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/10/2011 và cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 29/11/2015, theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện P thì chị và anh T đã thỏa thuận chị là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Từ khi ly hôn đến nay, các cháu vẫn đang ở cùng với chị và ông bà ngoại ở Khu 7, xã T, huyện L, tỉnh P và các cháu hiện đang học tại trường tiểu học Hy Cương (cháu N học lớp 4B còn cháu H học lớp 1C). Nay anh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con từ chị sang anh T thì chị không đồng ý do anh T không có khả năng nuôi con, chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị tiếp tục nuôi cả hai cháu.

Chị Nguyễn Thị H hiện đang ở cùng với bố mẹ đẻ tại Khu 7, xã T, huyện L, tỉnh P và bán hàng (hoa quả và rau) tại chợ Ba Hàng thu nhập bình quân từ 9.000.000đ đến 10.000.000đ/01 tháng. Chị là lao động tự do nên chị không cung cấp được chứng cứ chứng minh thu nhập cho Tòa án.

Về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có vi phạm gì.

Về nội dung vụ án.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Về án phí: Anh Nguyễn Anh T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và trên cơ sở xem xét ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với chị Nguyễn Thị H, Nơi cư trú: Khu 7, xã T, huyện L, tỉnh P. Do vậy, xác định đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự số: 113/2019/QĐST-HNGĐ ngày 09/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Phú Thọ quyết định giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/10/2011 và cháu Nguyễn Đức H, sinh ngày 29/11/2015 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H do chị H không yêu cầu. Anh T cho biết tại thời điểm giải quyết ly hôn thì anh đang phải chấp hành án tại Trại giam Tân Lập - Bộ Công an nên anh thống nhất thỏa thuận giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T đã chấp hành án xong từ ngày 08/2020, hiện anh đã có việc làm ổn định và đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ ở khu 11, xã K, thành phố V, tỉnh P. Nay anh T đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đức H. Bị đơn, chị H khẳng định sau khi ly hôn đến nay, các cháu vẫn ở cùng với chị và ông bà ngoại ở khu 7, xã T, huyện L, tỉnh P và hiện các cháu học tại trường tiểu học Hy Cương (cháu N học lớp 4B còn cháu H học lớp 1C). Nay anh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì chị không đồng ý do anh T không có khả năng nuôi con, chị đề nghị Tòa án giải quyết để chị tiếp tục nuôi cả hai cháu. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh Chủ tịch hội liên hiệp phụ nữ xã Tiên Kiên có quan điểm: Hội phụ nữ không thấy có phản ánh tiêu cực gì đối với chị H và các con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi chấp hành án xong hiện nay anh T đã có cuộc sống ổn định, có việc làm, thu nhập bình quân từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ/01 tháng. Anh T và chị H đều có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu nhưng hiện nay cháu Nguyễn Bảo N và cháu Nguyễn Đức H đang ở cùng chị H, hai cháu đang học tại trường tiểu học Hy Cương. Cháu

N có nguyện vọng hai anh em được ở cùng mẹ. Vì vậy để đảm bảo không bị xáo trộn môi trường sống và giáo dục của trẻ, mong muốn của hai anh em được ở cùng nhau, để bảo đảm ổn định tâm lý và tình cảm của trẻ em nên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là phù hợp.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T không được chấp nhận nên anh T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Xét thấy quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao là phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1]. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Anh T về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

[2]. Về án phí: Anh Nguyễn Anh T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0002037 ngày 14/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

[5]. Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- Lưu VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Việt Giang